

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 12 - 2018

“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 124/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXX-ST ngày 07/11/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐDS-HNGĐ ngày 22/11/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị M, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Nghĩa Tr, thị xã N, tỉnh N.

(vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Nghĩa Tr, thị xã N, tỉnh N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Vi Thị M trình bày: Ngày 27/11/2009, chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn Th đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, mâu thuẫn về làm ăn, nuôi dạy con chung. Nay xét thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên

chị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

+ Về con chung: Giữa chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn Th có 02 con chung là cháu Hoàng Phi Hùng, sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Th sinh ngày 12/10/2009, chị M yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi và không yêu cầu anh Hoàng Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn Th trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th để giải quyết vụ án nhưng anh Thái đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông thì anh Thái có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nhưng hiện tại anh Th thường không có mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì thì anh Th không khai báo nên chính quyền địa phương không biết. Tòa án không thể tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh Th nên đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng và triệu tập anh Thái đến Tòa án giải quyết vụ án ly hôn với chị Vi Thị M nhưng anh Th đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vi Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

+ Về con chung: Giữa chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn Th có 02 con chung là cháu Hoàng Phi H , sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Th sinh ngày 12/10/2009, chị M yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi và không yêu cầu anh Hoàng Văn Thái cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn chị anh Hoàng Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham

gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị M.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Th sinh ngày 12/10/2009 cho chị Vi Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn Thái không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài chung và nợ chung: Chị Vi Thị Miệu không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Giữa chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn Th đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Pô huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông vào ngày 27/11/2009, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Ngày 12/6/2018, chị Miệu làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Th và yêu cầu được nuôi con chung không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa thụ lý vụ án và xác định vụ án là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”. Nơi cư trú của bị đơn anh Hoàng Văn Th tại tổ 3, phường Ngh Tr, thị xã N, tỉnh N. Như vậy, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vi Thị M cho rằng giữa chị M và anh Hoàng Văn Th trong cuộc sống hôn nhân luôn bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị M và anh Th đã ly thân với nhau từ năm 2015 đến nay, chị M xác định không còn tình cảm với anh Th, mục

đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên xin được ly hôn với anh Th.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Hoàng Văn Th để giải quyết vụ án nhưng anh Th đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông thì anh Th có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại tổ 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nhưng hiện nay anh Th vắng mặt tại địa phương, đi đâu và làm gì thì anh Th không khai báo nên chính quyền địa phương không biết. Tòa án không thể tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh Thái nên đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng và triệu tập anh Th đến Tòa án giải quyết vụ án ly hôn với chị Vi Thị M nhưng anh Th đều vắng mặt không có lý do.

[4] Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ với nhau nhưng không thành do anh Hoàng Văn Th không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Hội đồng xét xử quyết định giải quyết vắng mặt anh Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự và cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vi Thị M.

[5] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giữa chị Vi Thị M và anh Hoàng Văn Thái có 02 con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Thảo sinh ngày 12/10/2009, chị M yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi và không yêu cầu anh Hoàng Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Hoàng Phi H và cháu Hoàng Thanh Th, cháu H và cháu Th cùng xác định hiện tại đang ở với mẹ, nếu bố mẹ ly hôn thì xin được ở với mẹ là Vi Thị Miêu.

[6] Về tài chung và nợ chung: Chị Vi Thị M không yêu cầu chia tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xét quan điểm giải quyết về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Từ những phân tích và nhận định trên đây, Hội đồng xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị M.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Th, sinh ngày 12/10/2009 cho chị Vi Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài chung và nợ chung: Chị Vi Thị M không yêu cầu chia tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Chị Vi Thị M phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86, Điều 107, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình.

- **Tuyên xử:** Chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị M.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Phi H, sinh ngày 22/11/2004 và cháu Hoàng Thanh Th, sinh ngày 12/10/2009 cho chị Vi Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn Thi không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong trường hợp anh Hoàng Văn Th lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Vi Thị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Hoàng Văn Th.

Chị Vi Thị M có quyền yêu cầu anh Hoàng Văn Th thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình; yêu cầu anh

Thái cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Chị M cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Thái trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Vi Thị M phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004112 ngày 26/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TX. Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký